

Số: 119 /2024/QĐST-HNGĐ

Son Trà, ngày 12 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 110/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Bùi Minh Ng, sinh năm 1985 và bà Mai Thị Nh, sinh năm 1984; cùng địa chỉ: 03 An H, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Bùi Minh Ng và bà Mai Thị Nh kết hôn với nhau vào năm 2009, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (Giấy chứng nhận kết hôn số 138, ngày 01 tháng 9 năm 2009). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống tại số 03 An H, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc nhưng từ năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, cuộc sống vô cùng bế tắc và cả hai

đã riêng biệt độc lập không ai còn quan tâm đến ai. Ông Ng và bà Nh sống không hạnh phúc và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa ông Ng và bà Nh đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Minh Ng và bà Mai Thị Nh là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung*: Ông Ng và bà Nh xác định có 03 con chung tên Bùi Minh V, sinh ngày 16/5/2010; Bùi Mai H, sinh ngày 31/5/2017 và Bùi Minh V1, sinh ngày 22/9/2018. Thuận tình ly hôn ông Ng và bà Nh thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Bà Mai Thị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Bùi Mai H, sinh ngày 31/5/2017 và Bùi Minh V1, sinh ngày 22/9/2018. Ông Bùi Minh Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Bùi Minh V, sinh ngày 16/5/2010 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Bà Mai Thị Nh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Bùi Minh V mỗi tháng 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 11 hàng tháng, kể từ tháng 7 năm 2024.

Ông Ng và bà Nh tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung của ông bà.

[3] *Về tài sản chung*: Ông Ng và bà Nh xác định không có tài sản chung.

[4] *Về nợ chung*: Ông Ng và bà Nh xác định không có nợ chung.

[5] *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Ông Bùi Minh Ng và bà Mai Thị Nh mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 04 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Minh Ng và bà Mai Thị Nh. (Giấy chứng nhận kết hôn số 138, do Ủy ban nhân dân phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp cho ông Ng và bà Nh ngày 01 tháng 9 năm 2009 không còn giá trị pháp lý).

- *Về con chung*: Bà Mai Thị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Bùi Mai H, sinh ngày 31/5/2017 và Bùi Minh V1, sinh ngày 22/9/2018. Ông Bùi Minh Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Bùi Minh V, sinh ngày 16/5/2010 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Bà Mai Thị Nh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Bùi Minh V mỗi tháng 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 11 hàng tháng, kể từ tháng 7 năm 2024.

Các đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Bùi Minh Ng và bà Mai Thị Nh mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông Bùi Minh Ng và bà Mai Thị Nh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0002590 ngày 27/5/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường A;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Vũ